TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐCNDS	*Kiến Xương, ngày 02 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của người khởi kiện anh Nguyễn Văn S và người bị kiện chị Hoàng Thị Q;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản của anh Nguyễn Văn S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn K, xã B, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Người bị kiện: Chị Hoàng Thị Q, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 11 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 11 năm 2023 cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn S và chị Hoàng Thị Q đều thống nhất số tiền chị Quế còn nợ anh Sâm đến ngày 17 tháng 10 năm 2023 là: 90.000.000 đồng (C*hín mươi triệu đồng*).

Nay anh S và chị Q thỏa thuận về thời gian và số tiền trả nợ như sau:

- Từ ngày 17/10/2023 đến 31/12/2023 chị Q trả cho anh S số tiền là: 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

- Ngày 30/6/2024 chị Q trả cho anh S 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*).

- Ngày 31/12/2024 chị Q trả cho anh S 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*)

- Ngày 30/6/2025 chị Q trả cho anh S 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*)

- Ngày 31/12/2025 chị Q trả cho anh S 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*)

Tổng số tiền phải trả là: 90.000.000 đồng *(Chín mươi triệu đồng*), thống nhất ngày, tháng chị Q trả tiền anh S là tính theo ngày dương lịch. Chị Q và anh Sâm thống nhất nếu chị Q không thực hiện đúng như thỏa trên thì chị Q phải chịu lãi suất 1%/tháng với số tiền chưa trả cho anh Sâm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Chi cục THADS h.Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Anh Tuấn